



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 25

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Đối tượng trữ tình: Những em bé vùng cao dân tộc Phù Lá, cụ thể là hai anh em Tài Phù và Tài Phéng.	0,5
	2	Những chi tiết cho hoàn cảnh vất vả của anh em Tài Phù: - Đường đi: “Bàn chân nhỏ lách qua từng hõm đá”. - Hoàn cảnh: “Bố mẹ lên núi cao gieo mùa ăn, mùa mặc”, “lưng còng em Tài Phéng”. - Điều kiện học tập: “Điểm trường nhỏ giữa mênh mông núi rộng”	0,5
	3	- Biện pháp tu từ: So sánh (“nét chữ đầu đời” – “nét phấn trắng”) + Về nghệ thuật: Làm cho hình ảnh trở nên gợi hình, gợi cảm. + Về nội dung: So sánh với “sương” gợi lên vẻ đẹp mong manh, trong trẻo của những con chữ đầu đời, gợi lên sự gian khó, bởi nét chữ ấy đẹp nhưng cũng dễ tan biến, cần phải nỗ lực rất nhiều. + Về tình cảm, thái độ: Thể hiện sự trân trọng, nâng niu của tác giả đối với nỗ lực học tập và thành quả ban đầu của những đứa trẻ vùng cao.	1,0
	4	Hai câu thơ “Không còng em tới trường Phù phải xa lớp học / Bố mẹ lên núi cao gieo mùa ăn, mùa mặc” mang ý nghĩa sâu sắc về hoàn cảnh éo le và sự hy sinh của Tài Phù: - Thể hiện sự vất vả: vì bố mẹ phải đi làm nương rẫy để lo cho gia đình, nên Tài Phù phải gánh vác trách nhiệm	1,0

		trông em. - Khắc họa một cách chân thực gánh nặng mà Tài Phũ phải mang: gánh nặng của trách nhiệm gia đình và gánh nặng của khát khao con chữ.	
	5	- Khái quát: Bài thơ “<i>Gửi em bé Phũ Lá</i>” của Lê Na khắc họa hình ảnh xúc động về những đứa trẻ vùng cao, dù cuộc sống khó khăn, vẫn kiên trì theo đuổi con chữ trong điều kiện thiếu thốn, gian nan. Tác phẩm thể hiện niềm cảm thông sâu sắc và sự trân trọng đối với khát vọng học tập của trẻ em nơi biên giới. - Bài học: Cần biết trân trọng cơ hội học tập mà mình đang có, học tập chăm chỉ, rèn luyện bản thân tốt hơn mỗi ngày, đồng thời biết sẻ chia, ủng hộ những bạn nhỏ còn gặp khó khăn trong hành trình đến trường. - Lí giải: Bởi tri thức là con đường giúp mỗi người đổi thay cuộc đời và góp phần làm cho xã hội tiến bộ. Khi ta biết quý trọng việc học, ta không chỉ sống xứng đáng với điều kiện mình có mà còn trở thành nguồn động lực lan tỏa tinh thần hiếu học và lòng nhân ái tới những vùng còn thiệt thòi.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích tinh thần hiếu học của nhân vật Tài Phũ.	2,0
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận:</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Tinh thần hiếu học của nhân vật Tài Phũ.	0,25
		c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm	1,0

	của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: + Gánh nặng của đứa trẻ: Tài Phũ phải trông nom em lúc cha mẹ đi vắng, hành trình đến trường của cậu bé đầy khó khăn, cùng với diễn biến thời tiết thất thường. + Tinh thần hiếu học mãnh liệt: Dù đường đến trường gian nan, dù phải gánh vác trách nhiệm trông em, Tài Phũ vẫn không từ bỏ con chữ. ⇒ Hình ảnh cậu bé “<i>cặm cùi tay ghi trên bảng viết</i>” trong khi em gái đang ngủ yên trên lưng là một biểu tượng cảm động cho nghị lực phi thường và khát khao tri thức cháy bỏng Kết luận: Khẳng định Tài Phũ là một hình ảnh đẹp, tiêu biểu cho những đứa trẻ vùng cao giàu tình thương, giàu nghị lực, khơi dậy sự cảm phục và yêu mến trong lòng người đọc. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Vince Lombardi từng nói: “Sự khác biệt giữa người thành công và những người khác không phải là sự thiếu hụt sức mạnh, hay thiếu hụt kiến thức, mà đúng hơn là thiếu hụt ý chí”. Bằng một bài văn (khoảng 400 chữ), em hãy trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến trên.	4,0

	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.</i> Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Vai trò của ý chí và nghị lực.	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Mở bài: Dẫn dắt từ nhận định của Vince Lombardi nhằm khẳng định yếu tố quan trọng trên con đường chinh phục tri thức, không chỉ là trí thông minh hay điều kiện thuận lợi, mà ý chí và nghị lực. Chính nội lực cá nhân mới là chìa khóa giúp con người thắng nghịch cảnh, vượt khó khăn. Thân bài: (1) Giải thích: - Ý chí, nghị lực: Là sức mạnh tinh thần, là sự quyết tâm, bền bỉ, không lùi bước trước khó khăn, thử thách để đạt được mục tiêu. - Giải thích nhận định của Vince Lombardi: thành công không phụ thuộc vào sức mạnh hay trí tuệ, mà cốt lõi nằm ở ý chí, nghị lực và sự kiên trì vượt khó. Chính ý chí mạnh mẽ mới là yếu tố quyết định giúp con người đạt được mục tiêu. (2) Bàn luận: - Là động lực khởi đầu và duy trì đam mê: Ý chí giúp ta bắt đầu học và nghị lực giúp ta không bỏ cuộc giữa chừng trước những kiến thức khó hay những thất bại ban đầu.. - Giúp vượt qua mọi rào cản: Dù là rào cản khách quan (hoàn cảnh khó khăn như gia cảnh, điều kiện vật chất, vị trí địa lí...) hay rào cản chủ quan (sự lười biếng, nản	2,5

	chí), nghị lực đều là sức mạnh để vượt qua. - Biến kiến thức thành kỹ năng: Việc học không chỉ là ghi nhớ mà còn là thực hành, chỉ có nghị lực, sự kiên trì lặp đi lặp lại mới có thể biến lý thuyết thành kỹ năng thành thạo. - Là yếu tố tạo nên sự khác biệt: Giữa những người có cùng xuất phát điểm, người có ý chí, nghị lực hơn sẽ là người đi xa hơn và đạt được những thành tựu lớn hơn. (3) Phản đề, mở rộng: - Phê phán những người có điều kiện tốt nhưng thiếu ý chí, lười biếng trong học tập, lãng phí thời gian và cơ hội. - Ý chí, nghị lực cần đi đôi với phương pháp học tập đúng đắn. Nỗ lực mà không có phương pháp thông minh cũng sẽ khó đạt hiệu quả cao (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Mỗi học sinh cần nhận thức rằng con đường học vấn đầy chông gai và nghị lực là người bạn đồng hành không thể thiếu, không có thành công nào đến dễ dàng. - Hành động: Rèn luyện tính kiên trì, kỷ luật từ những việc nhỏ nhất, đặt ra mục tiêu học tập rõ ràng và quyết tâm theo đuổi. Những khi khó khăn, những tấm gương vượt khó, những người thật việc thật sẽ trở thành động lực phấn đấu. Kết bài: Khẳng định lại, tri thức là một đại dương mênh mông và ý chí, nghị lực chính là con thuyền vững chắc nhất để đưa chúng ta đến những bến bờ thành công. Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm.</i> - <i>Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.</i>	
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25

		e. <i>Sáng tạo</i> : Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm			